

Gia Lâm, ngày 19 tháng 10 năm 2023

Số: 394/2023/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 362/2023/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2023 giữa;

Nguyên đơn: Bà **Vũ Thị M**, sinh năm 1980.

Nơi đăng ký HKTT: thôn PD 2, xã PD, huyện GL, Hà Nội.

Chỗ ở: Số 81, phường TK, quận TH, Hà Nội.

Bị đơn: Ông **Nguyễn Hiếu Q**, sinh năm 1974.

Nơi cư trú: : thôn PD 2, xã PD, huyện GL, Hà Nội.

- Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 110 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 10 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà **Vũ Thị M**, sinh năm 1980 và ông **Nguyễn Hiếu Q**, sinh năm 1974.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Bà M và ông Q thống nhất xác định có 02 con chung là **Nguyễn Hiếu Q**, sinh năm 2001 và **Nguyễn Hồng D**, sinh ngày 22/8/2008. Hiện

nay anh Q đã trưởng thành trên 18 tuổi, khỏe mạnh, không bị nhược điểm gì, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ly hôn, bà M và ông Q thống nhất thỏa thuận ông Q trực tiếp nuôi dưỡng cháu D.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu D đối với bà M đến khi cháu D thành niên (18 tuổi) hoặc đến khi có quyết định mới của Tòa án.

Bà M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung, công sức, nợ chung:** Bà M và ông Q thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí sơ thẩm:** Bà Vũ Thị M tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Được đối trừ số tiền tạm ứng án phí bà M đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu số AA/2020/0074155 ngày 03/10/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện GL. Hoàn trả lại bà M 150.000 đồng trong số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận

- Viện KSND huyện GL;
- Các đương sự;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn.
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN